

Số: 2583 /2014/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 25 tháng 11 năm 2014 ²

QUYẾT ĐỊNH

SỔ THÔNG TIN & TRUYỀN THÔNG

Số: 5271

ĐẾN: Ngày: 27/11/2014

Chuyển:

Lưu hồ sơ số:

Về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác thực hiện pháp luật
về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân số
11/2003/QH11 ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008;

Xét đề nghị của Bảo hiểm xã hội thành phố Hải Phòng tại các Công văn
số 1062/BHXXH-PT ngày 17/9/2014 và số 1429/BHXXH-KT ngày 18/11/2014;
Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 46/BCTĐ-STP ngày
24/10/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp công tác
thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Bảo
hiểm xã hội Hải Phòng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế; Thủ
trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các
quận, huyện căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

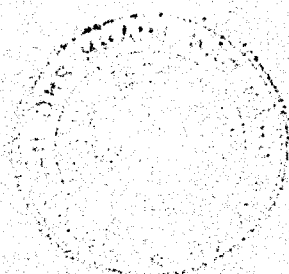
- Chính phủ;
- Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 3;
- CPVP;
- Công báo TP;
- Các CV UBND TP;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Đương Anh Điền

SỐ THẺ TIN & QUYỀN THÔNG	
.....	
.....	
.....	
.....	



QUY CHẾ

**Phối hợp công tác thực hiện pháp luật
về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2583 /2014/QĐ-UBND
ngày 25/11/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định việc phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức của nhà nước, chính quyền địa phương trong công tác thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN).

2. Đối tượng áp dụng: Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội Hải Phòng và tất cả các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung của các cấp ủy đảng; sự quản lý, điều hành thống nhất của chính quyền các cấp.

2. Xác định rõ cơ quan chịu trách nhiệm chính và cơ quan có trách nhiệm phối hợp trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước, tổ chức thực hiện chế độ BHXH, BHYT, BHTN theo đúng quy định.

3. Việc phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định. Sự phối hợp phải chặt chẽ, tránh chồng chéo hoặc bỏ sót trong công tác quản lý, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN.

4. Cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh theo quy định của pháp luật và nguồn lực của các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan. Nêu cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện BHXH, BHYT, BHTN.

5. Các ngành có trách nhiệm cung cấp thông tin chính xác, kịp thời theo yêu cầu của mỗi bên để phục vụ cho việc xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của từng ngành liên quan đến thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHYT, BHTN tại địa phương.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC VÀ NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 3. Bảo hiểm xã hội Hải Phòng

1. Bảo hiểm xã hội thành phố là cơ quan chủ trì tham mưu và chịu trách nhiệm trước Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức thực hiện các chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho các đối tượng quản lý trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật và Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

2. Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN.

Chủ trì xây dựng, thực hiện kế hoạch kiểm tra liên ngành việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN của các đơn vị sử dụng lao động, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT. Báo cáo, đề xuất các cấp có thẩm quyền xử lý hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN của tổ chức, cá nhân; phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đề xuất việc khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc chấp hành, thực hiện BHXH, BHYT, BHTN.

3. Thường xuyên kiện toàn tổ chức bộ máy, bảo đảm cơ sở vật chất, tăng cường rà soát cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ cho các đơn vị trực thuộc để thực hiện tốt nhiệm vụ tổ chức thực hiện chế độ BHXH, BHYT, BHTN.

4. Chủ động xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình, đề án thực hiện các nhiệm vụ BHXH, BHYT, BHTN được Bảo hiểm xã hội Việt Nam hoặc cấp có thẩm quyền giao.

5. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng chế độ báo cáo, cơ chế trao đổi, cung cấp thông tin về đơn vị sử dụng lao động tham gia BHXH và người tham gia BHXH, BHTN; về cơ sở y tế thực hiện khám bệnh, chữa bệnh BHYT và người tham gia BHYT.

6. Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế và các ngành liên quan rà soát, tổng hợp số nhóm đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN, kinh phí đề nghị quyết toán gửi Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 5 hàng năm để làm cơ sở quyết toán theo quy định.

Điều 4. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về BHXH, BHTN theo quy định của pháp luật.

2. Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về BHXH, BHTN theo thẩm quyền.

3. Quy định phân cấp quản lý, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được phân cấp, giải quyết chế độ BHTN và thực hiện chế độ BHYT cho các nhóm đối tượng do ngành quản lý.

Quy định phân cấp quản lý, lập danh sách mua, cấp phát thẻ BHYT cho đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ tiền đóng BHYT.

4. Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố xây dựng, triển khai chương trình phối hợp công tác hàng năm liên quan đến BHXH, BHTN.

5. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các ngành liên quan hàng năm rà soát, tổng hợp số nhóm đối tượng thuộc lĩnh vực quản lý gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 7 hàng năm để làm cơ sở xây dựng dự toán theo quy định.

Điều 5. Sở Y tế

1. Sở Y tế là cơ quan chủ trì, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về BHYT.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng chính sách, chương trình, kế hoạch, đề án, các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức thực hiện BHYT.

3. Ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền trong nội dung quản lý nhà nước về BHYT.

4. Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức thực hiện khám bệnh, chữa bệnh cho người tham gia BHYT theo đúng quy định. Chỉ đạo, thực hiện việc xây dựng bảng giá dịch vụ kỹ thuật, tổ chức cung ứng thuốc, vật tư y tế và quản lý giá thuốc, giá vật tư y tế theo đúng quy định.

5. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về BHYT trên địa bàn thành phố.

6. Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố xây dựng chương trình phối hợp công tác hàng năm và giải quyết các vướng mắc phát sinh trong việc khám bệnh, chữa bệnh cho người có thẻ BHYT.

Điều 6. Ủy ban nhân dân các quận, huyện

1. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

2. Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý chấp hành, thực hiện đúng các quy định của pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN; đặc biệt là đối với các đơn vị trốn đóng, đóng

không đủ số người, số tiền công, tiền lương trong hợp đồng; các đơn vị đề số tiền nợ lớn, kéo dài làm ảnh hưởng đến việc giải quyết chế độ cho người lao động.

3. Ban hành kế hoạch, chương trình hành động thực hiện các nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHXH, BHYT giai đoạn 2012 - 2020; ban hành quyết định thực hiện lộ trình tiến tới BHYT toàn dân của địa phương phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế và theo đúng định hướng chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

4. Thành lập, kiện toàn tổ chức tư vấn, Ban Chỉ đạo thực hiện BHXH, BHYT và chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thành lập, kiện toàn tổ chức tư vấn, Ban Chỉ đạo thực hiện BHYT ở cơ sở.

5. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội trên địa bàn tổng hợp, xác nhận số nhóm đối tượng, kinh phí được ngân sách nhà nước hỗ trợ gửi Bảo hiểm xã hội thành phố, Sở Lao động Thương binh và Xã hội trước ngày 25 tháng 5 hàng năm để tổng hợp, quyết toán theo quy định.

Điều 7. Các cơ quan: Tài chính, Thuế, Kế hoạch và Đầu tư

1. Sở Tài chính

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố bố trí ngân sách đóng, hỗ trợ mức đóng BHYT, BHTN cho các nhóm đối tượng theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện thanh quyết toán và chuyển kinh phí kịp thời, đầy đủ vào quỹ BHYT, quỹ BHTN cho các đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ mức đóng BHYT, BHTN;

c) Hàng năm, cùng với thời gian quy định về lập dự toán ngân sách, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý đối tượng lập dự toán đóng BHXH, BHYT, hỗ trợ 1 lần mức đóng cho các đối tượng theo phân cấp.

2. Cục Thuế Hải Phòng

a) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc hàng năm tạo điều kiện cho cơ quan Bảo hiểm xã hội nắm số liệu các đơn vị sử dụng lao động có đăng ký mã số thuế (bao gồm tổng quỹ lương và số lao động hưởng tiền lương, tiền công của từng đơn vị quyết toán thuế) để quản lý mức đóng, số người đóng BHXH, BHYT, BHTN;

b) Yêu cầu các đơn vị sử dụng lao động chấp hành, thực hiện đúng chế độ BHXH, BHYT, BHTN trong quá trình thực hiện công tác quản lý, thu thuế.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Hàng quý cung cấp cho Bảo hiểm xã hội thành phố danh sách doanh nghiệp đăng ký kinh doanh mới và danh sách doanh nghiệp có đăng ký kinh

doanh tạm ngừng hoạt động, doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động kinh doanh trở lại, doanh nghiệp giải thể;

b) Phối hợp các cơ quan quản lý nhà nước và Bảo hiểm xã hội thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về BHXH, BHYT, BHTN vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của thành phố.

Điều 8. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội thực hiện công tác tuyên truyền và hướng dẫn thực hiện BHYT học sinh hàng năm cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc.

2. Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội chỉ đạo các đơn vị trực thuộc làm tốt công tác giáo dục, vận động học sinh thực hiện nghiêm Luật BHYT; đảm bảo quyền lợi BHYT cho học sinh; thực hiện tốt công tác thu, nộp bảo hiểm; lập dự toán, quản lý, sử dụng hiệu quả Quỹ chăm sóc sức khỏe ban đầu trong công tác y tế trường học, đảm bảo công tác quyết toán Quỹ chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định.

3. Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và quyết toán Quỹ chăm sóc sức khỏe ban đầu.

Điều 9. Sở Nội vụ

1. Thống nhất với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế để tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố thành lập, kiện toàn các tổ chức tư vấn, chỉ đạo về BHXH, BHYT.

2. Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội thành phố trong việc giải quyết chế độ BHXH đối với cán bộ, công chức, viên chức của thành phố quản lý.

Điều 10. Các cơ quan: Thông tin và Truyền thông, Tư pháp

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Phối hợp, hỗ trợ nghiệp vụ cho Bảo hiểm xã hội thành phố và các đơn vị liên quan thực hiện công tác truyền thông chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN;

b) Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông, báo chí tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN.

2. Sở Tư pháp

a) Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội thành phố thực hiện tuyên truyền pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN. Đưa nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN (đối với các văn bản pháp luật mới được ban hành) vào kế hoạch của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố;

b) Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói chung và ưu tiên việc hỗ trợ pháp lý về BHXH, BHYT, BHTN.

Điều 11. Các cơ quan: Thanh tra, Công an

1. Thanh tra thành phố

a) Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố và các cơ quan liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra việc chấp hành, thực hiện pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN;

b) Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố và các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố xử lý vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN của các tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền.

2. Công an thành phố

a) Chỉ đạo, phân công các đơn vị nghiệp vụ thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN;

b) Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố thực hiện các nội dung phối hợp công tác theo Quy chế phối hợp giữa Tổng cục Cảnh sát Phòng, chống tội phạm và Bảo hiểm xã hội Việt Nam trong phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần bảo vệ trật tự quản lý kinh tế và đảm bảo trật tự an toàn xã hội tại các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 12. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tư vấn và giải đáp các chế độ, chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN trong phạm vi quản lý.

2. Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc thực hiện chế độ, chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong khu công nghiệp.

Điều 13. Đề nghị Liên đoàn Lao động thành phố

1. Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong hệ thống Công đoàn và trong công chức, viên chức, công nhân, người lao động; tham gia quá trình triển khai, tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách về BHXH, BHYT, BHTN và hoạt động kiểm tra, giám sát, đảm bảo quyền lợi chính đáng, hợp pháp cho người lao động.

2. Chỉ đạo Công đoàn các cấp tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHYT, BHTN ở các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

Điều 14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

1. Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của chính sách an sinh xã hội và các quy định của pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN.

2. Tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN của các tổ chức, cá nhân; kiến nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm giải quyết những vướng mắc hoặc đề ra các giải pháp nhằm thực hiện tốt công tác BHXH, BHYT, BHTN.

Điều 15. Lập dự toán ngân sách đóng, hỗ trợ đóng BHYT, BHTN

Hàng năm, cùng thời gian quy định về lập dự toán ngân sách nhà nước:

1. Đơn vị sử dụng lao động được ngân sách địa phương bảo đảm toàn bộ hoặc một phần kinh phí hoạt động thường xuyên, cơ quan Lao động Thương binh và Xã hội, cơ quan Bảo hiểm xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã lập dự toán ngân sách đóng BHYT cho các nhóm đối tượng theo đúng quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 4, Thông tư liên tịch số 09/2009/TTLT-BYT-BTC ngày 14/8/2009 của liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện BHYT.

2. Cơ quan Tài chính các cấp chủ trì, phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội cùng cấp lập dự toán mức ngân sách hỗ trợ quỹ BHTN (theo phân cấp tại khoản 1, Điều 3, Thông tư số 96/2009/TT-BTC ngày 20/5/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính đối với quỹ BHTN) trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định hiện hành về lập và phân bổ dự toán ngân sách nhà nước.

Điều 16. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, sơ kết, tổng kết

Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội thành phố:

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm nhằm triển khai công tác quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các chế độ BHXH, BHYT, BHTN.

2. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức sơ kết, tổng kết chuyên đề, giai đoạn thực hiện BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật hoặc chỉ đạo của các cơ quan Trung ương.

Điều 17. Rà soát, đối chiếu các văn bản pháp luật; hướng dẫn nghiệp vụ về BHXH, BHYT, BHTN

1. Căn cứ kế hoạch, chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan Trung ương hoặc trong trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức hoặc giao nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành, địa phương rà soát, đối chiếu, tham gia ý kiến, đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN.

2. Bảo hiểm xã hội thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế hàng năm xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ quản lý nhà nước và thực hiện chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho các cơ quan, đơn vị liên quan; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lãnh đạo và người làm công tác BHXH, BHYT, BHTN trong các đơn vị sử dụng lao động, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

Điều 18. Giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHXH, BHYT, BHTN

1. Khi nhận được đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân; theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của mình, cơ quan có liên quan tiếp nhận phải thụ lý để giải quyết theo đúng quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Trường hợp không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoặc chuyển đơn, thư đến cơ quan có thẩm quyền để kịp thời giải quyết.

2. Đối với những trường hợp đơn, thư do cấp trên chuyển xuống, cơ quan được giao nhiệm vụ phải thụ lý, giải quyết và báo cáo kết quả giải quyết cho cơ quan cấp trên. Trường hợp nội dung giải quyết liên quan đến nhiều cơ quan thì cơ quan chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan để thống nhất hướng giải quyết; nếu yêu cầu giải quyết vượt thẩm quyền thì báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố hoặc cơ quan cấp trên có thẩm quyền giải quyết.

Điều 19. Tổ chức họp giao ban nhằm tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh

1. Căn cứ tình hình thực tế, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện định kỳ hàng năm hoặc 6 tháng tổ chức họp giao ban với sự tham gia của đại diện các cơ quan, tổ chức liên quan nhằm giải quyết, tháo gỡ những vấn đề tồn tại, hạn chế lớn hoặc những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện công tác quản lý nhà nước, tổ chức thực hiện các chế độ BHXH, BHYT, BHTN.

2. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức hội nghị để giải quyết những vấn đề lớn, có ý kiến khác nhau giữa các sở, ban, ngành, địa phương hoặc lấy ý kiến của các sở, ban, ngành, địa phương để quyết định nội dung chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về BHXH, BHYT, BHTN.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Kinh phí, nguồn nhân lực thực hiện hoạt động phối hợp

1. Kinh phí phục vụ công tác phối hợp thực hiện pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN sử dụng từ nguồn ngân sách trong dự toán hàng năm được các cấp có thẩm quyền phân bổ cho từng đơn vị theo nhiệm vụ được phân công, phân cấp.

2. Các cơ quan được quy định trách nhiệm phối hợp giao nhiệm vụ cho thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, bộ phận chuyên môn và phân công công chức, viên chức thực hiện có hiệu quả những nội dung công tác quy định tại Quy chế này.

Điều 21. Chế độ báo cáo

1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội thành phố:

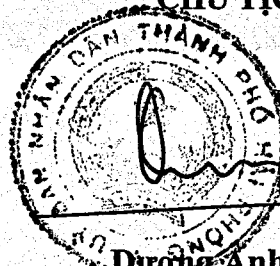
a) Có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện tổ chức hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

b) Trên cơ sở Quy chế này, tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ trong từng lĩnh vực cụ thể theo Quy chế phối hợp liên ngành đã ký kết giữa Bảo hiểm xã hội thành phố với các ngành, cơ quan, đơn vị;

c) Có trách nhiệm chủ động phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố thường xuyên đôn đốc, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố để chỉ đạo giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Dương Anh Điền

